

## YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị/các Công ty sản xuất, kinh doanh, phân phối.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói mua Sinh phẩm chẩn đoán xét nghiệm của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

### I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Hội đồng mua sắm Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình. Số điện thoại: 02273.640.026, email: [hdms.cdctb@gmail.com](mailto:hdms.cdctb@gmail.com).

### 3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Số 113 đường Nguyễn Tông Quai, Phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.
- Nhận qua email: [hdms.cdctb@gmail.com](mailto:hdms.cdctb@gmail.com).

### 4. Thời hạn tiếp nhận báo giá:

- Từ 08h00 ngày 14/02/2025 đến trước 17h00 ngày 24/02/2025.
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

### 5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá:

- Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 24/02/2025.

### II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục dịch vụ mời chào giá: (đính kèm tại phụ lục 01)
  - Giá báo giá trên đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng tại Trung tâm KSBT tỉnh Thái Bình, chi phí, lệ phí khác (nếu có).
  - Cách thức chào giá: Chào trọn gói toàn bộ danh mục.
- Địa điểm cung cấp: tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình.
- Thời gian giao hàng dự kiến: 2025.
- Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Sau khi hai bên thương thảo thống nhất thực hiện hợp đồng.
- Các thông tin khác (nếu có): Không.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HDMS.



Nguyễn Văn Thơm





## PHỤ LỤC 1: DANH MỤC HÀNG HÓA

(Kèm theo Thông báo số 07/TB-KSBT ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Trung tâm KSBT tỉnh Thái Bình)

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói tham khảo	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Khay thử xét nghiệm định tính kháng nguyên vi rút cúm A, cúm B	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phát hiện nhiễm cúm từ mẫu tăm bông mũi, tăm bông ty hầu hoặc mẫu hút/rửa dịch ty hầu, xác định sự tồn tại của vi rút cúm typ A và typ B.</li><li>- Độ nhạy lâm sàng: 97.44% với cúm typ A; 90.63% với cúm typ B so với PCR</li><li>- Độ đặc hiệu lâm sàng: 100.00% với cúm typ A; 98.82% với cúm typ B so với PCR</li><li>- Kít thử ổn định ít nhất 13 tuần khi để ở nhiệt độ 55±1°C</li><li>- Không phản ứng chéo với: Coronavirus, Parainfluenza virus, Echovirus, Enterovirus, Rhinovirus, RSV.</li><li>- Không phản ứng với chất gây nhiễu: Ibuprofen 499.6µg/ml, Acetaminophen 30µg/ml, Hemoglobin 20g/dL, Bilirubin 15mg/dL, Ciprofloxacin 10µg/ml, Promethazine 1,2µg/ml</li><li>- Giới hạn phát hiện: 2.50 x 10<sup>3</sup> TCID50/mL với Cúm A (H1N1), 1.55 x 10<sup>3</sup> TCID50/mL với Cúm A (H3N2); 1.30 x 10<sup>3</sup> TCID50/mL với Cúm B (Đài Loan).</li><li>- Thành phần chính: trên màng: T1_cap: mAb anti-influenza B; T2_cap: mAb anti-influenza A; C_cap: mAb anti-Chicken IgY; Đệm vàng: T1_det: mAb anti-influenza B-gold; T2_det: mAb anti-influenza A-gold; C_det: Chicken IgY-gold</li></ul>	Hộp 25 test	Test	150
2	Khay thử xét nghiệm định tính kháng nguyên NS1, kháng thể IgM, IgG của vi rút Dengue	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phát hiện định tính và phân biệt kháng nguyên Dengue NS1 và các kháng thể IgM/IgG chống lại vi rút Dengue trong mẫu huyết thanh, huyết tương hoặc mẫu máu toàn phần người.</li><li>- Độ nhạy tương quan: 92,42 % (đối với Dengue NS1) so với RT-PCR, 97.5 % (đối với Dengue IgM); 97.2% (đối với Dengue IgG) so với ELISA</li><li>- Độ đặc hiệu tương quan: 98.7% (đối với Dengue NS1) so với RT_PCR; 96.6% (đối với Dengue IgM); 96.2% (đối với Dengue IgG) so với ELISA</li><li>- Bảo quản: 2-40oC</li><li>- Không xảy ra phản ứng chéo với các chủng sau: <i>Chikungunya</i> vi rút, <i>Zika</i></li></ul>	Hộp 10 test	Test	150





STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Quy cách đóng gói tham khảo	Đơn vị tính	Khối lượng
		<p><i>vi rút, Streptococcus pneumoniae, Streptococcus pyogenes, Legionella pneumophila, Malaria Plasmodium falciparum, Malaria Plasmodium vivax, Influenza A (H1N1), Influenza A (H3N2), Influenza B, E.coli (k99), Salmonella (Typhi), Rotavirus typ I, Rotavirus typ II, Rotavirus typ III, Rotavirus typ IV, mẫu dương tính kháng nguyên HBV, Mẫu dương tính với CMV Ab, mẫu từ người đã tiêm phòng vaccin vi rút sốt vàng, Vi rút viêm não Nhật Bản, vi rút HAV, Rubella vi rút</i></p> <p>- Giới hạn phát hiện: 3,9ug/ml với Dengue IgM / IgG; 3,9 ng/ml đối với Dengue 1, 2, 3, 4</p> <p>- Thành phần chính: Khay thử Dengue NS1: Vạch thử T: Kháng thể đơn dòng kháng Dengue NS1, Vạch chứng C: kháng thể đơn dòng kháng IgY gà, Đệm vàng: Kháng thể đơn dòng kháng Dengue NS1-liên hợp vàng, IgY gà-liên hợp vàng</p> <p>Khay thử Dengue IgM/IgG: Vạch thử G: Kháng thể đơn dòng kháng igG người; Vạch thử M: Kháng thể đơn dòng kháng IgM người; Vạch chứng C: kháng thể dê kháng IgG chuột; Đệm vàng: Kháng thể đơn dòng kháng Dengue vỏ -liên hợp vàng; vi rút Dengue bị bất hoạt</p>			
<b>Tổng cộng: 02 khoản</b>					





**PHỤ LỤC 2. MẪU BÁO GIÁ**

(Kèm theo thông báo số 07/TB-KSBT ngày 14 tháng 02 năm 2025 của Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái bình)

TÊN CÔNG TY:

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Số:.....

**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**BÁO GIÁ**

**Kính gửi: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình**

Công ty..... có địa chỉ tại....., số đăng ký kinh doanh...được cấp bởi...

Trên cơ sở thông báo mời báo giá ngày.....tháng.....năm.....của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Thái Bình và khả năng cung ứng của công ty, chúng tôi xin gửi tới Quý Cơ quan Báo giá các mặt hàng như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

ST T	Danh mục thiết bị y tế (2)	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất(3)	Mã HS(4)	Năm sản xuất(5)	Xuất xứ(6)	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng(7)	Đơn giá(8) (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan(9) (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có)(10) (VND)	Thành tiền(11) (VND)
1	Hàng hóa A											
2	Hàng hóa B											
n	...											

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngày ....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp(12)**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))





## Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chú chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.  
Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.  
Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.